

# THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

(Vô-thuật kỳ - tình tiểu-thuyết)



Éditions Minh - Phương, 13, Rue du Coton, Hanoi

PHỤ - BẢN

THIẾU - LÂM - NHƯ - HIỆP

(Vô-thuyết kỹ - thuật của Khổng-tử)



ĐẠO  
PHƯƠNG  
LIÊN  
VĂN

Éditions Minh - Phương, 18, Rue du Coton, Hanoi

PHI - BÀN

Khi rượu đã ngà-ngà say, người đầu bọn ăn-mày là Vương-Đại nói với Thiết-cầm-Tàu rằng: Thừa cụ, cụ có biết hôm nay bọn chúng tôi dụng ý gì không?

Thiết-cầm-Tàu cười, nói: Đó chẳng qua đề cả nhà uống một bữa thật say cho vui, chứ còn dụng ý gì nữa!

Vương-Đại cười, nói: Tôi cũng đã đoán chắc cụ không biết. Tôi xin nói đề cụ rõ. Chúng tôi muốn thoát-ly cái cách kiếm ăn khổ sở này, để đi làm quan phát tài. Nếu cụ chịu đi với chúng tôi, thì suốt đời ăn sung mặc sướng, không phải lo ngại gì.

Thiết-cầm-Tàu ngạc nhiên, hỏi: các anh nói thế là thế nào? Làm quan phát tài đều phải có luật-lệ. Như các anh chẳng có gì giỏi, thì làm quan phát-tài thế nào được?

Vương-Đại cười âm lên, nói: Nhờ cụ nói tuy có lý, nhưng cái cơ-hội của chúng tôi thật ra ngoài ý tưởng-tượng của người ta.

Sở là ở trong kinh, trên điện Thái-hòa có treo một bức tranh « nhật-chiếu song-hòe ». Lâu ngày bức tranh đó rách nát không thể treo được nữa. Nhà vua có cho chiếu-chỉ đi khắp bốn phương tìm người danh-họa để vẽ lại bức tranh « nhật-chiếu song-hòe ». Hễ ai vẽ được hợp ý nhà vua thì lập-tức được phong làm quan to. Được làm quan đã đành, mà lại còn được thưởng vàng bạc ba vạn lạng nữa. Cụ tưởng cái cơ-hội tốt ấy mấy khi có được!

Chúng tôi đã góp nhau tiền mua một bức lụa trắng dài rộng 8 thước, mang đến nhà Dương tiên-sinh ở phía tây thành, là một tay danh-họa, nhờ ông ấy vẽ hộ chúng tôi một bức tranh « nhật-chiếu song hòe ». Bức tranh ấy vẽ hoạt-động lắm, chắc rằng khắp cả năm đại-châu trong thiên-hạ không có một người nào vẽ giỏi được như thế. Chúng tôi được bức tranh đó, mang vào kinh, thì lập tức được mũ cao áo dài, dù che ngựa cưỡi; nào vàng nào bạc, tha hồ sung sướng, thực là vinh hoa bổ lúc phong trần...

Nhời nói của Vương-Đại đương nổ như gạo vàng, thì Thiết-cầm-Tàu kêu lên một tiếng, ngắt nhời: Thôi, anh đừng nói những nhời « vất đi » nữa. Anh bảo Dương tiên-sinh vẽ tài vẽ giỏi. Ừ vẽ tài thế nào? Vẽ giỏi thế nào? Anh đem cái bức vẽ ấy ra đây cho tôi coi thử xem nào!

Xua tay, Vương-Đại nói: Xin mời cụ cứ uống rượu đi thôi. Cái bức vẽ ấy đưa cụ xem thì có ích gì! Vẽ xấu hay vẽ đẹp, cụ xem thì cụ cũng chẳng biết được.

Nghe nói thế, bất-giác tức khí bốc lên nghìn trượng, không thể nén được, Thiết-cầm-Tầu quát to lên, mắng rằng: Đừng có láo thế! Mà bảo ta không biết vẽ à! Có tồ-tông tám đời nhà mà không biết vẽ thì có. Lấy mau ra đây cho ta xem cái nét vẽ « xuất thần nhập hóa » ra sao?

Vương-Đại nói luôn: Không được! Không được! Chẳng biết cụ có biết vẽ hay không, nhưng một bức vẽ đề tiến-cống không thể cho người bình-thường xem được. Dương tiên-sinh phải tốn công ba năm rưỡi mới vẽ xong cho chúng tôi bức tranh đề tiến-cống đó. Bức tranh quý lắm, không thể khinh thường mang ra đây được, nhờ làm dây bần vào, thì chẳng những không thể mang tiến-cống để làm quan được, mà còn số tiền ba trăm lạng thuê Dương tiên-sinh vẽ thì chúng tôi lấy đâu ra để giả. Vậy xin cụ đừng đòi xem nữa. Hôm nay chúng tôi mời cụ uống rượu, chứ có mời cụ xem tranh đâu!

Thiết-cầm-Tầu lại càng tức quá, không thể nén được, quát to lên, nói: Ừ, các anh đã nói quý báu thế, thì các anh cứ cầm lấy, ta không có đụng tay vào, chỉ trông qua một tí thôi. Như thế các anh nghĩ sao?

Vương-Đại nói: Thôi, thôi. Cụ đã cố tình muốn đòi bức vẽ, nếu tôi lại không mang ra cho cụ xem để thưởng-thức một chút thì sao cho đành. Nhưng có một điều xin nói trước để cụ biết: Tôi mang cái bức vẽ quý báu ấy ra, khi mở ra thì xin cụ phải đứng cách xa vài bước mà xem, chứ không được khinh thường sờ mó vào như thế thì mới được.

Cố nén tâm, Thiết-cầm-Tầu nói: Được! được! được! Ta xin đứng cách xa để xem.

Bấy giờ Vương-Đại mới sai người lấy một chậu nước trong, rửa tay đến nửa giờ rồi đến trước ban thờ đốt đèn hương làm đại lễ. Làm lễ xong, Vương-Đại thông thả đi vào phía trong lấy bức vẽ. Thấy cái kiêu-cách khệnh-khạng như thế, Thiết-cầm-lầu càng lấy làm khó chịu, nhưng vì muốn xem bức vẽ ra sao, nên cố nén lòng chờ đợi.

Đợi đến nửa giờ, mới thấy Vương-Đại hai tay bung bức vẽ, cung-kính như người bung một đạo thánh-chỉ. Ra đến ngoài, Vương-Đại bảo Tam-Ma rằng: Anh đi lấy nước rửa tay cho thật sạch, để cùng tôi mở bức tranh.

Tam-Ma vội-vàng đi rửa tay thật kỹ-lưỡng, rồi đến cùng Vương-Đại từ từ mở bức tranh ra.

Liếc mắt nhìn qua, Thiết-cầm-Tầu chạy lại cướp lấy bức tranh « Nhật-chiếu song-hòe » xé nát ra và mắng ầm lên rằng: Bức tranh này làm bần mắt ta quá. Vẽ như thế mà bảo mang tiến-cống, thật là một việc lạ trong thế-gian. Xé đi cho rồi, để khỏi cho người khác trông thấy thêm tức giận.

Thấy Thiết-cầm-Tầu xé nát bức tranh, Vương-Đại làm ra bộ lo sợ, ôm đầu khóc-lóc thảm-thiết như cha chết. Tam-Ma cũng kêu khóc rầm-rĩ. Bấy giờ trong tòa đại-diện xôn-xao thê-thảm, như là một nhà có tang.

Thiết-cầm-Tầu quát to lên nói: Các người đừng có khóc nữa! Ta xé tranh của các người, thì ta vẽ đền các người một bức khác chứ gì!

Nghe nói, Vương-Đại càng nỏ mồm khóc to lên: Thôi! thôi! Cự đừng lừa chúng tôi nữa. Cự tưởng trong thiên-hạ còn có ai vẽ được bức tranh như thế. Cự làm khổ chúng tôi quá: Ừ, không được làm quan, không được phát tài, thì cũng không nói làm gì nữa. Nhưng còn ba trăm lạng tiền thuê Dương tiên-sinh, chúng tôi lấy đâu được mà giả ông ấy! Thế thôi thì chết đi, để cho người ta khỏi đòi hỏi thúc-bách, còn hơn là sống mà chịu khổ.

Thiết-cầm-Tầu đập mạnh vào bụng, và nói: Các người đừng khóc nữa. Không phải ta nói khoác ta đã không vẽ thì thôi, chứ đã vẽ nếu nhà vua không vừa ý, thì cứ chặt ngay đầu ta đi, và ba trăm lạng ta sẽ đền cho các người để giả cho Dương-tiên-Sinh. Như thế các người đã vừa lòng chưa?

Nghe Thiết-cầm-Tầu nói, có một vài người ăn-mày nói: Ông Vương và bác Tam không phải khóc nữa. Cự đã nói thế, chắc không phải nhời đùa, hoặc giả cự vẽ còn giỏi hơn Dương-tiên-Sinh, cái đó đã biết đâu!

Bấy giờ Vương-Đại mới lau nước mắt, nói: Không giám giấu gì cự, hơn mười người chúng tôi sẽ được làm quan, phát tài, là hòng nhờ cái bức tranh đó. Nay cự xé nát đi thì có khác gì cự giết chết hơn mười người chúng tôi! Tuy nhiên cự bảo cự vẽ đền cho bức khác, nhưng biết bao giờ cự mới vẽ cho? Mà vẽ đã biết đẹp hay xấu thế nào?

Thiết-cầm-Tầu cười nhạt, nói: Ta không cần phải nói với các người nhiều nhời làm gì. Các người cứ cùng ta uống rượu thật say đợi khi ta rượu say cao-hứng, ta sẽ vẽ ngay cho các người hôm nay là xong. Vậy phải im ngay đi tất cả, nếu còn khóc một tiếng nữa, ta sẽ quật chết quăng ra ngoài miếu lập-tức.

Bọn ăn-mày vàng vâng giạ giạ ran cả lên.

Thiết-cầm-Tầu lại bảo : Các anh sắm-sửa ngay cho ta một đôi giày rơm mới, một cân chu-sa, một chậu mực và một bức lụa trắng.

Vương-Đại vâng vâng giạ giạ. Rồi cả bọn lại ngồi vào ăn uống vui-vẻ.

Khi uống say lắm rồi, Thiết-cầm-Tầu quay bảo Vương-Đại : Anh đi lấy mau ra đây các thứ mà ta vừa bảo. Cái hứng vẽ của ta đã đến rồi.

Vương-Đại vội-vàng đi lấy chu-sa, mực, lụa trắng và giày rơm mang cả ra.

Thiết-cầm-Tầu đi giày rơm, dẫm chân vào chậu mực di cho mực thấm dẫm vào giày, rồi nhẩy lên tấm lụa. Vận tấn «kim-cương» day đi day lại trên mặt tấm lụa một hồi. Chớp mắt đã thành hai gốc cây cồ-thụ rất già-giặn. Nhẩy ra ngoài, Thiết-cầm-Tầu bưng lây bát chu-sa và bảo : Lấy mau ra đây cho ta một ấm nước lã trong. Vương-Đại vội-vàng mang ngay lại. Thiết-cầm-Tầu đổ nước vào bát chu-sa. Lấy tay mài một lúc, chu-sa tan ra như bột, rồi uống luôn cả vào trong bụng và ném cái bát ra một bên. vén tay áo lên, Thiết-cầm-Tầu dúng hai bàn tay vào chậu mực, rồi bôi ngược xuôi lên bức lụa đề vẽ cảnh lá hai cây hòe ; độ nửa giờ, thốt nhiên cúi đầu, ọe một tiếng, bao nhiêu chu-sa nuốt vào bụng lúc nãy đều thổ ra hết. Thiết-cầm-Tầu vừa thổ, vừa lấy tay bôi ở phía góc bên bức lụa, một lát, đã tô thành một vùng mặt giới đỏ. Thiết-cầm-Tầu vẽ xong nằm quay ra bên cạnh, ngáy ầm ầm như sấm, ngủ một giấc chẳng biết giờ đất gì nữa.

Khi Thiết-cầm-Tầu thức dậy thì bức tranh «nhật-chiếu-song-hòe», bọn ăn-mày đã mang đưa cho Hạ-vân-Chương, Hạ-vân-Chương sai người mang giao ngay cho bọn kinh-sai, họ đã khởi-hành về kinh rồi.

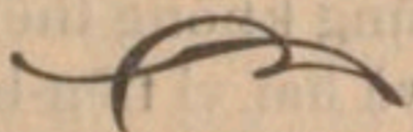
Bảy giờ Thiết-cầm-Tầu hối cũng không kịp, chỉ mắng chửi bọn ăn-mày và tra-hỏi bắt phải nói tên người chủ-động việc đó ra. Nghe nhời cung khai, Thiết-cầm-Tầu tức-tức đến phủ mắng Hạ-vân-Chương một trận đáo-đề.

Biết tình Thiết-cầm-Tầu không phải vừa, mà bức tranh đã vào tay mình rồi, mặc cho Thiết-cầm-Tầu mắng, Hạ-vân-Chương cứ xin lỗi hoài. Mắng chán một hồi, Thiết-cầm-Tầu bỏ đi nơi khác.

Được một tháng, nhà vua xuống chiếu-chỉ thăng Hạ-vân-Chương làm tuần-phủ tỉnh Lộ.

Nguyên lai khi bức vẽ đó đưa đến kinh, mang treo vào điện Thái-hòa, thì hai cây hòe rườm rà đẹp lắm đã đành, mà lạ thay vầng mặt giời đỏ, cứ đến đêm thì phát ra tia sáng, chiếu rọi cả điện Thái-hòa như ban ngày. Vì thế, nhà vua vừa kinh sợ, vừa mừng rỡ, liền hạ chiếu sai Hạ-vân-Chương tìm Thiết-cầm-Tầu. Hạ-vân-Chương phái nhiều người đi tìm, nhưng mây bay hạc lánh biết tìm đâu?

Kẻ chép sách chép đến đây cũng chắc nhiều độc-giả cho là nói hoang-đường. Vẽ thần-riệu hoạt-động, thì là sự tin được, chứ vẽ một vầng mặt giời đỏ, đến đêm chiếu sáng, há chẳng là một sự viển-vông sao? Nhưng đề tác-giả tả rõ sự ảo-riệu trong nghề vẽ đó, thì độc-giả sẽ tin là thật.



## HỒI THỨ HAI MƯƠI NHĂM

*Lối hẹp gặp oan gia, bị độc-đạn trước nhà Anh-Vũ  
Giữa đường thấy sự lạ, thử thần-sang trên núi Phượng-Hoàng.*

**N**GUYÊN Thiết-cầm-Tầu là một bức đại-kiếm-hiệp, nội-công, ngoại-công đều luyện hoàn toàn cả, mà công phu nghề vẽ lạ, luyện đến bức « thần - minh đại - hóa ». Những người vẽ mặt giời đỏ, đều dùng bút to chu-sa. Duy có Thiết-cầm-Tầu là trước hết nuốt chu-sa vào trong bụng, rồi sau lại thò ra để tô vẽ thành hình tròn. Các bạn thử xem đã có ai làm thế được chưa? Vả chẳng chu-sa nặng lắm, người thường, đừng nói nuốt một cân, chỉ nuốt 4 lạng cũng đủ chết rồi. Vậy Thiết-cầm-Tầu, tại sao nuốt hàng một cân chu-sa vào bụng, không việc gì, mà sau lại thò ra được? Đó bởi tại trước khi nuốt, ông ấy đã vận tam-tiêu chính-khí lên ngực. Chu-sa gặp tam-tiêu chính-khí luyện vào thì những tinh-hoa bốc cả ra. Lại vào lúc Thiết-cầm-Tầu « hứng rượu » nổi lên, dùng-tinh-dịch ở thượng-tiêu đưa chu-sa ra ngoài. Có tinh-dịch luyện vào, nên chu-sa mới phát ra ánh sáng được. Vì hao tổn mất ít nhiều tinh-dịch, nên sau khi vẽ xong vầng mặt giời, Thiết-cầm-Tầu mệt quá nằm lả ra ngủ ngay, chứ không phải ông say rượu.

Sau khi tỉnh dậy, bức vẽ đã vào tay người ta rồi, Thiết-cầm-Tầu dẫu có muôn phần buồn tức, nhưng biết làm thế nào để lấy lại được nữa.

Nhắc lại Hoa-nhạc-Chấn thuật một đoạn truyện đó cho Lưu-triệu-Lân nghe, Lưu-triệu-Lân gật đầu nói : phải, sư-phụ tôi vẫn có tính kỳ-quái ấy, tôi cũng đã biết.

Lê-hồng-Ngạc nói : vẽ mặt giới chiếu ra được ánh sáng, thật là một việc lạ xưa nay chưa từng thấy !

Lăng-vân-Phượng cười, nói : cái việc đó, chả có nhẽ chị lại không hiểu thật à ?

Lê-hồng-Ngạc lắc đầu, nói : cái đó tôi thật không hiểu !

Lăng-vân-Phượng cười : Tôi bảo chị nhá, vẽ mặt giới, thì bất-luận tay thần-bút nào cũng không thể vẽ cho có ánh sáng chiếu ra được, duy chỉ có ông ấy và hai vị tiên-bối phái chúng ta là có thể vẽ được như thế.

Lê-hồng-Ngạc cười ầm, nói : Chết chữa ! tôi hồ-đồ quá, quên mất đi đấy.

Hoa-nhạc-Chấn quay bảo Triệu-Lân rằng : Bây giờ bác có đi đâu tìm ông ấy không ? hay nhân tiện ở chơi đây mấy hôm rồi hãy về,

Lưu-triệu-Lân đáp : Bây giờ cũng không biết sư-phụ tôi ở đâu. nghĩ khó quá !

Vân-Phượng nói : Cái đó khó thật, biết cụ ở chỗ nào bây giờ mà tìm ?

Vân-Phượng nói đến đó, Lê-hồng-Ngạc ghé vào tai bảo nhỏ mấy câu. Vân-Phượng gật đầu, nói : Tôi cũng có ý ấy. Rồi lại quay nói với Lưu-triệu-Lân : Lưu đại-ca, đại-ca tìm cụ Thiết-cầm-Tầu có việc gì cần kíp không ?

Lắc đầu, Lưu-triệu-Lân nói : Cũng không có việc gì cần cả. Nhân ở nhà buồn, nên tôi tìm sư-phụ tôi để theo hầu ngài đi du-lịch các nơi.

Lăng-vân-Phượng nói : Tôi có một việc muốn nhờ đại-ca giúp đỡ, chả hay đại-ca có nhận nhờ cho chẳng ?

— Việc gì xin tiểu-thư nói cho biết.

Vân-Phượng liền đem việc cùng đảng Bạch-liên-giáo hiềm-khích và việc phá thanh kiếm phi-âm của Phi-long, trước sau nói cho Triệu-Lân nghe, và xin y giúp đỡ một tay. Lưu-triệu-Lân vui vẻ đáp : Được, được, hiện tôi nhận rồi. Được đi theo các vị để phát cờ giúp oai, còn gì bằng.

Vân-Phượng nói: Thế thì hay lắm. Xin mời đại-ca cùng đi với chúng tôi ngay chiều nay một thể.

Lưu-triệu-Lân nói: Vâng, đã nhận nhờ thì nhẽ tất nhiên là cùng đi với các vị.

Hoa-nhạc-Chấn nói: Cứ như bộ dạng tôi thế này, cùng đi với các vị có được không?

Lãng-văn-Phượng trả lời: Có gì mà không được, chúng tôi thêm một người là thêm một phần thể lực.

Nhạc-Chấn cười: Tôi có bản-lĩnh gì đâu mà giúp được thêm thể lực.

Lê-hồng-Ngọc cũng cười: Thôi, thôi, đại-ca đừng khách-khí nữa, đây toàn là anh em nhà cả kiêu-cách làm gì?

Hoa-nhạc-Chấn cười, nói: Không phải tôi khách-khí đâu. Thực tôi có được việc gì đâu? Chẳng qua chỉ muốn đi theo các vị để xem thôi.

Đến chiều tối, bốn người sửa soạn xong, liền đi về phía Từ-châu. Vừa tới gần núi Phượng-hoàng trong địa-hạt Tân-thái, thì xa trông thấy dưới núi đèn đuốc sáng-choang, tiếng người ồn-ào. Lãng-văn-Phượng, vốn người hiếu-sự, liền thu sức phi-hành bước xuống đất. Bốn Lê-hồng-Ngọc ba người cũng dừng lại.

Lưu-triệu-Lân hỏi: Lãng-đại-Thư, dừng lại đây làm gì?

Vân-Phượng, nói: Các vị không trông thấy đèn đuốc rực giời kia à? Chắc có xảy ra việc gì.

Lê-hồng-Ngọc nói: Chị thật là người hiếu-sự.

Việc họ thì mặc họ, có quan-hệ gì đến chúng mình. Bây giờ chúng mình có thì giờ nhàn mà gánh việc người đâu.

Vân-Phượng cười, nói: Không trông thấy thì thôi, đã trông thấy một chỗ náo-nhiệt thế kia, phải đến xem cho biết đầu đuôi thì mới yên lòng được chứ! Chúng ta hãy thử đến đó xem sao, nếu là việc bình thường không quan-hệ gì, thì bây giờ chúng mình lại đi cũng không muộn, lo gì đêm nay không tới Từ-châu được!

Đoạn, Vân-Phượng cùng ba người đều quay xuống núi xem sao.

Nói về phía bắc núi Phượng-hoàng có một làng rất to, gọi là Nghiêm-gia-các, ước chừng được hơn ba trăm nóc nhà. Ở Nghiêm-gia-các có một người phú-hộ tên gọi Nghiêm-khai-Giáp, tuy nhà giàu hàng trăm vạn, Nghiêm-khai-Giáp không có tính kiêu-ngạo, mà lại là người khảng-khái nghĩa-hiệp. Bất luận gặp việc khó khăn gì,

## NGHĨA MÀU-NHIỆM VỀ “KHÍ-CÔNG”

(Tiếp theo)

Phàm làm việc gì cũng phải bền lòng, mà nhu-thuật lại càng cần lắm.

Thường thấy người ta bàn đến nhu-thuật, trong mười người thì có đến bảy, tám người thích. Thế mà chịu vững lòng gắng sức, học cho đến chốn đến nơi, thì trong nghìn người cũng khó tìm được một người. Đó là bởi nhiều người không có lòng bền mới nên nổi thế. Thật là một sự rất đáng phàn-nàn.

Nếu người học mà cứ sớm khuya chăm-chỉ, chớ thấy khó mà thôi, thì chỉ trong ba năm là học đã khá, đến 10 năm thì thật là giỏi, được hưởng cái lợi ích suốt đời mà không có cái hoạn-nạn bất-kỳ, chẳng những bảo toàn được thân mình, lại có thể phù nguy, cứu khốn và thuật trường-sinh cũng bởi đó mà ra.

3° — Khi luyện tập cần phải bớt sự sắc-giục và chè rựu.

Huyết khí trong mình người ta, lúc chưa rèn luyện, thời hư-phù mà không có lực, lúc đã rèn luyện rồi, thời linh hoạt mà rẽ động; nếu vào lúc ấy mà không biết tiết-chế giữ-gìn, thì cái tinh-hoa toàn bộ điều phát-tiết ra, như nước đã vỡ bờ, tràn ra mà không thể rút về được, như thế, thà rằng chẳng luyện tập còn hơn.

Cái đó là một sự rất nên phòng bị trong cả một đời người, chớ không phải chỉ luyện tập mới phòng-bị đâu.

Các bậc thiếu-niên nên noi theo lời giậy của đức tiên-thánh mà giữ gìn cho trọn đời.

4° — Khi đã thành công, phải tĩnh khí định thần, không nên cậy giỏi, hiếp người, cùng những sự tranh đua về huyết-khí.

(Còn nữa)

IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN, HANOI

*certific conforme au tirage s'levant à deux mille et*  
*Hanoi le 24 janvier 1936*  
*A. Thanh*